

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 28/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Phạm Lan Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Phi Hùng

Bà Hồ Lệ Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hữu Minh Chul - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Chí T (Tên gọi khác: T Nhóc), Sinh năm 1993. Giới tính: Nam. Nơi sinh: huyện V, tỉnh Cà Mau. Nơi ĐKHTTT: Ấp T, xã Đ, huyện V, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện V, tỉnh Cà Mau. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Con ông Huỳnh Văn Oanh, con bà: Trần Thị Phụng. Anh chị em ruột: 01 người, sinh năm 2002. Vợ: Lê Thị Linh Đa, con: Huỳnh Gia Hân, sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2013/HS-ST ngày 12/3/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt Huỳnh Chí T 03 năm 04 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, T đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/01/2015, đã chấp hành xong phần bồi thường thiệt hại và án phí. Tại Quyết định số 85/QĐ-TA ngày 25/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Chí T thời gian cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định vào ngày 31/3/2017. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2022 cho đến nay. Bị cáo bị tạm giam có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Trọng K, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: thị trấn A, huyện B, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: thị trấn A, huyện B, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 05 giờ, ngày 09/04/2022, Huỳnh Chí T một mình đón xe buýt từ thị trấn V về thành phố C để đi vào nhà người bạn tên Hoàng ở huyện B. Do có hẹn trước nên khi đến thành phố C thì Hoàng đợi và điều khiển xe chở T về nhà của Hoàng chơi (T khai do lần đầu đi vào nhà Hoàng nên không xác định được địa chỉ), T ở chơi và tham gia nhậu đến khoảng 07 giờ cùng ngày, thì từ giả ra về. Hoàng dùng xe máy đưa T ra tuyến lộ Hành lang ven biển phía Nam (lộ xuyên Á) để T đón xe buýt về lại thành phố C. T đứng đợi xe buýt khoảng 30 phút, không thấy xe nên đi bộ về hướng thị trấn A.

Đến 08 giờ 20 phút cùng ngày, T đi ngang cơ sở tôm giống Triệu Đô thuộc thị trấn A, huyện B, tỉnh Cà Mau, T phát hiện có nhiều xe máy đậu trước cửa cơ sở tôm giống nên đứng quan sát thấy chiếc xe hiệu Honda, loại Vario, màu đen, biển số 69D1-564.68 còn gắn chìa khóa trên xe nên nảy sinh ý định lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T tiếp cận chiếc xe, quan sát thấy không người trông coi, T lén lút dẫn xe ra lộ Xuyên Á, mở khóa, khởi động xe điều khiển chạy về hướng Cà Mau. Phát hiện chiếc xe bị T lấy trộm, anh Nguyễn Trọng K tri hô và cùng anh Nguyễn Trí Thức điều khiển xe rượt đuổi theo, đồng thời điện thoại báo công an. Khi T điều khiển xe chạy đến cầu Láng Trâm phát hiện chốt giao thông nên quay xe ngược lại thì phát hiện có nhiều xe truy đuổi và tri hô nên T bỏ xe nhảy xuống sông Láng Trâm rồi bơi sang vùng tôm của người dân ở khu vực khóm 3, thị trấn A để tẩu thoát, thì bị bắt cùng tang vật.

Tại kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận 01 xe mô tô, hiệu Honda, số loại Vario 125, số máy JM51E1888254, số khung MH1JM5118MK888742, màu đen, biển số 69D1-564.68, giá trị thực tế ngày 09/4/2022 là 25.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Huỳnh Chí T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng

xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh K đã nhận lại tài sản bị mất và xác định không có hư hao, thiệt hại gì nên không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với T nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô, hiệu Honda, số loại Vario 125, số máy JM51E1888254, số khung MH1JM5118MK888742, màu đen, biển số 69D1-564.68 của Nguyễn Văn A đứng tên chủ sở hữu giao lại cho Nguyễn Trọng K quản lý, sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình đã trả lại cho anh K.

01 giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Chí T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình đã trả lại cho T nên đề nghị không xem xét.

Đối với thanh niên tên Hoàng (là bạn của T), quá trình điều tra xác định Hoàng không tham gia thực hiện vụ trộm cùng T, do T không biết rõ họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình không có căn cứ xác định Hoàng là ai, ở đâu, là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Chí T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 09/4/2022, tại cơ sở tôm giống Triệu Đô thuộc thị trấn A, huyện B, tỉnh Cà Mau Huỳnh Chí T có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Trọng K 01 xe moto hiệu Honda, loại Vario, màu đen, biển số 69D1-564.68 nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cho cá nhân. Tài sản được định giá là 25.000.000 đồng. Do đó, Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài*

sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, lỗi khi thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi cố ý. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng cho cá nhân nhưng không phải bỏ ra bằng công sức lao động chân chính; bị cáo lợi dụng vào sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu và đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã bị kết án về hành vi Cướp giật tài sản. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đang nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử có cân nhắc đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh K đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường chi phí nào khác đối với T nên không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình đã trả lại 01 xe mô tô, hiệu Honda, số loại Vario 125, số máy JM51E1888254, số khung MH1JM5118MK888742, màu đen, biển số 69D1-564.68 của anh Nguyễn Văn A đứng tên chủ sở hữu giao lại cho Nguyễn Trọng K quản lý, sử dụng.

01 giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Chí T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình đã trả lại cho T nên không xem xét.

[7] Đối với thanh niên tên Hoàng (là bạn của T), quá trình điều tra xác định Hoàng không tham gia thực hiện vụ trộm cùng T, do T không biết rõ họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình không có căn cứ xác định Hoàng là ai, ở đâu, là phù hợp.

[8] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Chí T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Chí T 01 năm 03 tháng (*Một năm ba tháng*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày được tính kể từ ngày 09/4/2022.

2. Nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Huỳnh Chí T phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Huỳnh Phạm Lan Chi